

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Loan

2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 147/2020/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Từ Vũ B, giới tính: Nam, sinh năm 1988 tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 83/19 Nguyễn Kiệm, Phường 03, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 05/12; nghề nghiệp: không; Quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : không; con ông Từ Hữu Hải (sinh năm 1969) và bà Nguyễn Thị Ánh (sinh năm 1971) ; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Lâm Thúy L không đăng ký kết hôn; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự : không. Nhân thân: Ngày 30/9/2008 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 08 tháng 16 ngày tù về tội “ gây rối trật tự công cộng” được trả tự do tại phiên tòa theo Bản án số 808/HSST ngày 30/9/2008. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 18/12/2019 (Bị cáo có mặt)

2. Lâm Thúy L, giới tính: Nữ, sinh năm 1987 tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 61/29/15 ấp 05, đường Lê Văn Khương, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: không; Quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : không; con ông Lâm Hiền Sĩ (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1963) ; Hoàn cảnh gia đình: có chồng tên Từ Vũ B không đăng ký kết hôn; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự : không. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến ngày 03/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo bị bắt và tạm giam tại Trại giam Chí Hòa ngày 28/7/2020 (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963; trú tại: ấp 05, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 ngày 18/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Gò Vấp tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng thuê số 4 nhà số 1005/14 Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp bắt quả tang Từ Vũ B cùng với Lâm Thúy L đang có hành vi tàng trữ tinh thể rắn không màu (B và L khai là ma túy) nên tiến hành thu giữ niêm phong vật chứng, bắt giữ B và L đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Từ Vũ B và Lâm Thúy L đã khai nhận như sau: Từ Vũ B và L sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Khoảng 04 giờ 00 ngày 18/12/2019 khi B và L đang chơi tại tiệm game bắn cá tại đường Bạch Đằng, quận Tân Bình thì B tìm mua được 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá) từ 01 nam thanh niên không rõ lai lịch rồi B cất giấu gói ma túy vào túi quần bên phải phía trước với mục đích đem về nhà để cùng với L sử dụng. Sau đó, B cùng L đi về phòng thuê số 4 nhà số: 1005/14 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp thì B móc trong túi quần bên phải phía trước ra một gói ma túy tổng hợp (hàng đá) chiết một ít cho vào nỏ thủy tinh cùng L sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, B để số ma túy tổng hợp còn lại trong gói nylon trên bàn rồi đi ngủ trước. Lúc này L lấy gói nylon chứa ma túy của B để lên bàn, tự tay phân ra thành nhiều gói nhỏ rồi cất giấu vào hộp kim loại màu vàng có in chữ Kids Band để trên bàn rồi đi ngủ. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày thì Công an thi hành lệnh khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của B và L. Lúc này L dùng tay gạt hộp kim loại màu vàng có in chữ Kids Band bên trong có chứa các gói ma túy rơi từ trên bàn xuống giỏ xách màu nâu nằm dưới chân cầu thang nhưng đã bị phát hiện, kiểm tra bên trong có tổng cộng 07 (bảy) gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá) do L phân ra từ gói ma túy mà B mua về trước đó (gói niêm phong số 3). Tiếp tục khám xét tại phòng trọ của B và L Công an đã thu thêm của B tổng cộng 09 (chín) gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu, 03 (ba) mảnh vỡ viên nén màu hồng. Công an đã lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng là ma túy và tinh thể rắn không màu như trên cùng với những vật chứng khác, bắt giữ B và L đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như nêu trên.

Quá trình điều tra, Từ Vũ B và Lâm Thúy L cùng thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ 07 (bảy) gói nylon chứa ma túy tổng hợp (hàng đá) đã thu giữ. Riêng số vật chứng còn lại bị thu giữ gồm: 05 (năm) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu; 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng; 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn màu nâu nhạt; 03 (ba) mảnh vỡ viên nén màu hồng; 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, B khai nhận bản thân cất giấu trong nhà để sử dụng không cho L biết. L cũng khai không liên quan đến việc B cất giấu số vật chứng này cho đến khi Công an kiểm tra thu giữ thì mới biết được .

Trước khi thực hiện Lệnh khám xét bắt quả tang Từ Vũ B và Lâm Thúy L, vào lúc 14 giờ 15 ngày 17/12/2019 Công an quận Gò Vấp bắt quả tang Lê Văn

Nguyễn và Nguyễn Thị Kim Duyên về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy Nguyễn và Duyên khai nhận số ma túy thu giữ khi bắt quả tang là do Nguyễn và Duyên mua của Từ Vũ B. Tuy nhiên, sau khi bị bắt quả tang, Từ Vũ B không thừa nhận đã bán ma túy Lê Văn Nguyễn và Nguyễn Thị Kim Duyên. Do vậy, không có căn cứ để điều tra xử lý Từ Vũ B, Lâm Thúy L và Lê Văn Nguyễn, Nguyễn Thị Kim Duyên chung vụ một vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển Lê Văn Nguyễn, Nguyễn Thị Kim Duyên cùng hồ sơ, vật chứng đến Phòng PC04 – Công an Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 05 (năm) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu; 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng; 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn màu nâu nhạt; 03 (ba) mảnh vỡ viên nén màu hồng. Tất cả được niêm phong thành một gói (Gói 1) bên ngoài có chữ ký ghi tên Từ Vũ B và hình dấu Công an Phường 3, Quận Gò Vấp.

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. Tất cả được niêm phong thành một gói (Gói 2) bên ngoài có chữ ký ghi tên Từ Vũ B và hình dấu Công an Phường 3, Quận Gò Vấp.

- 07 (bảy) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. Tất cả được niêm phong thành một gói (Gói 3) bên ngoài có chữ ký ghi tên Từ Vũ B và hình dấu Công an Phường 3, Quận Gò Vấp.

Tại bản Kết luận giám định số 35/KLGD-H ngày 03/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau:

“- Gói 1:

- + Tinh thể không màu trong 05 (năm) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu có tổng khối lượng 52,7939g (năm hai phẩy bảy chín ba chín gam), không tìm thấy ma túy.

- + 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 19,2870g (một chín phẩy hai tám bảy không gam), loại Ketamine.

- + 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn màu nâu nhạt có tổng khối lượng 7,1657g (bảy phẩy một sáu năm bảy gam), không tìm thấy ma túy.

- + 03 mảnh vụn viên nén màu hồng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3388g (không phẩy ba ba tám tám gam), loại Methamphetamine, MDMA.

- Gói 2: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu có khối lượng 36,9315g (ba sáu phẩy chín ba một năm gam), không tìm thấy ma túy.

- Gói 3: 07 (bảy) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 5,1217g (năm phẩy một hai một bảy gam), loại Methamphetamine.” ;

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử không có hiệu. Tại Cơ quan điều tra Lâm Thúy L khai nhận là tài sản của L dùng để cân kem trộn.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số sim: 0932180828 là tài sản thuộc sở hữu của Từ Vũ B;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số sim: 0918880433 là tài sản thuộc sở hữu của Lâm Thúy L ;

- 01 (một) bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa là dụng cụ Từ Vũ B và Lâm Thúy L dùng để sử dụng chất ma túy;

- 01 (một) Hộp kim loại màu vàng in chữ Kids Band dùng để đựng ma túy;

- 01 (một) khẩu súng màu đen và hộp tiếp đạn chứa bình khí nén và 03 (ba) viên bi kim loại hình cầu. Tại Bản Kết luận giám định số 107/KLGD – TT ngày 05/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “khẩu súng ngắn gửi giám định là súng ngắn bắn bi bằng khí nén, đường kính nòng 6mm, không có số súng, không xác định nơi sản xuất; súng còn đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường. Căn cứ quy định tại mục 2 Quyết định số 464/QĐ – BNV (C13) ngày 27/12/1993 của Bộ trưởng Bộ nội vụ (nay là Bộ Công an) ban hành thì khẩu súng gửi giám định nêu trên là đồ chơi nguy hiểm bị cấm; 03 viên bi kim loại gửi giám định là đạn bi kim loại cỡ 6mm, có thể sử dụng cho khẩu súng ngắn gửi giám định trên”. Quá trình điều tra, Từ Vũ B khai nhận khẩu súng và 03 viên bi này do B mua của một thanh niên (không rõ lai lịch) và B chưa sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành tách phần hồ sơ liên quan đến hành vi tàng trữ đồ chơi nguy hiểm nêu trên của Từ Vũ B để xử lý vi phạm hành chính;

- Số tiền Việt Nam 44.000.000 đồng. Qua điều tra Lâm Thúy L và bà Nguyễn Thị C - sinh năm 1963 Cư trú: ấp 5, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn (là mẹ ruột của L) xác định: số tiền 44.000.000 đồng này là tài sản của bà C đưa cho L cất giữ giùm để gửi tiết kiệm vào ngân hàng, nhưng L chưa kịp gửi thì đã bị bắt, thu giữ số tiền này;

Đối với người thanh niên không rõ lai lịch bán ma túy cho B, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 144/Ctr-VKS, ngày 18/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Từ Vũ B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Lâm Thúy L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Từ Vũ B và Lâm Thúy L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Từ Vũ B 06 năm đến 07 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thúy L 05 năm đến 06 năm tù

- Miễn phạt bổ sung cho các bị cáo

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy và các chất kích thích khác đã thu giữ

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa ; 01 (một) Hộp kim loại màu vàng in chữ Kids Band; 01 (một) khẩu súng màu đen và hộp tiếp đạn chứa bình khí nén và 03 (ba) viên bi kim loại hình cầu.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Thúy L 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số sim: 0918880433

- Trả lại cho bị cáo Từ Vũ B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số sim: 0932180828.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị C số tiền 44.000.000 (bốn mươi bốn triệu) đồng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) cân tiểu ly điện tử không có hiệu

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát các bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Kết luận giám định số 35/KLGD-H ngày 03/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: Lượng ma túy Từ Vũ B và Lâm Thúy L tàng trữ là ma túy ở thể rắn có khối lượng 5,1217g (năm phẩy một hai một bảy gam) loại Methamphetamine. Ngoài ra Từ Vũ B còn tàng trữ riêng lượng ma túy có khối lượng 0,3388 g (không phẩy ba ba tám tám gam) loại Methamphetamine, MDMA và 19,2870 gam (mười chín phẩy hai tám bảy mươi gam) loại Ketamine.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Từ Vũ B và Lâm Thúy L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt tương ứng được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển cộng đồng xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia gây mất trật tự trị an còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và xã hội.

Xét, đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn. Bị cáo B đã cùng với bị cáo L thống nhất thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù cả 02 bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng bị cáo B và bị cáo L

vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy rất lớn là thể hiện ý thức cả 02 bị cáo rất xem thường pháp luật nên cần thiết phải xử lý nghiêm.

Hội đồng xét xử xét xử xét thấy cần thiết phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Bị cáo B tàng trữ số lượng ma túy lớn hơn nên mức hình phạt phải cao hơn bị cáo L. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội. Bị cáo B và bị cáo L mặc dù chưa đăng ký kết hôn nhưng cả 02 đã có 02 con chung, hiện nay 02 con chung còn nhỏ không người chăm sóc, cả 02 bị cáo đều đã bị cơ quan điều tra tạm giữ tạm giam, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho B, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 05 (năm) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu; 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng; 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn màu nâu nhạt; 03 (ba) mảnh vỡ viên nén màu hồng. Tất cả được niêm phong thành một gói (Gói 1); 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. Tất cả được niêm phong thành một gói (Gói 2); 07 (bảy) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. Tất cả được niêm phong thành một gói (Gói 3) bên ngoài có chữ ký ghi tên Từ Vũ B và hình dấu Công an Phường 3, Quận Gò Vấp. Qua giám định, lượng ma túy thu giữ đều là ma túy tổng hợp và chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa là dụng cụ Từ Vũ B và Lâm Thúy L dùng để sử dụng chất ma túy ; 01 (một) Hộp kim loại màu vàng in chữ Kids Band dùng để đựng ma túy là các công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử không có hiệu. Tại Cơ quan điều tra Lâm Thúy L khai nhận là tài sản của L dùng để cân kem trộn. Tại phiên tòa, bị cáo L không có yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số sim: 0918880433 là tài sản thuộc sở hữu của Lâm Thúy L. Xét đây là tư vật của bị cáo L không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo L.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số sim: 0932180828 là tài sản thuộc sở hữu của Từ Vũ B. Xét đây là tư vật của bị cáo B không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo B.

- Đối với số tiền Việt Nam 44.000.000 đồng. Quá trình điều tra Lâm Thúy L và bà Nguyễn Thị C (là mẹ ruột của L) xác định: số tiền 44.000.000 đồng này là tài sản của bà C đưa cho L cất giữ giùm để gửi tiết kiệm vào Ngân hàng, nhưng L chưa kịp gửi thì đã bị bắt và bị thu giữ số tiền này. Xét, số tiền là thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị C không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bà Nguyễn Thị C.

- 01(một) khẩu súng màu đen và hộp tiếp đạn chứa bình khí nén và 03 (ba) viên bi kim loại hình cầu. Quá trình điều tra, Từ Vũ B khai nhận khẩu súng và 03 viên bi này do B mua của một thanh niên (không rõ lai lịch) và B chưa sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành tách phần hồ sơ liên quan đến hành vi tàng trữ đồ chơi nguy hiểm nêu trên của Từ Vũ B để xử lý vi phạm hành chính đối với B là có cơ sở. Xét, khẩu súng và hộp tiếp đạn cùng 03 viên bi là vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Từ Vũ B, bị cáo Lâm Thúy L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Từ Vũ B 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2019

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lâm Thúy L 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án nhưng khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 03/01/2020 (hiện đang bị tạm giam tại trại giam Chí Hòa ngày 28/7/2020 điều tra trong một vụ án khác)

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu; 01 (một) gói nylon chứa chất bột màu trắng; 02 (hai) gói nylon chứa tinh thể rắn màu nâu nhạt; 03(ba) mảnh vỡ viên nén màu hồng; 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu; 07 (bảy) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. Tất cả được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Từ Vũ B và hình dấu Công an Phường 3, Quận Gò Vấp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa ; 01 (một) Hộp kim loại màu vàng in chữ Kids Band; 01(một) khẩu súng màu đen và hộp tiếp đạn chứa bình khí nén và 03 (ba) viên bi kim loại hình cầu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) cân tiểu ly điện tử không có hiệu

- Trả lại cho bị cáo Lâm Thúy L 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số sim: 0918880433

- Trả lại cho bị cáo Từ Vũ B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone số sim: 0932180828.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị C số tiền 44.000.000 (bốn mươi bốn triệu) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 34/PNK ngày 27/5/2020 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thực hiện theo tinh thần của Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và Công văn số 276/TANDTC –PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội. Đối chiếu mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 1999 với Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

